

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 2565/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2024, về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm: 1982

Số CCCD: 079 182 029 494, cấp ngày: 12/8/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ cư trú: Số B Đường A, Khu phố B, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Anh Cao Tấn Á, sinh năm: 1974

Số CCCD: 049 074 000 379, cấp ngày 03/8/2022, nơi cấp Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ cư trú: Số B Đường A, Khu phố B, phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 51; Điều 55; Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 107, Điều 110 và Điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015 và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 35 quyển số 01/2001 ngày 03/8/2001 do Ủy ban nhân xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam cấp cho chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Cao Tấn Á;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2024, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Cao Tấn Á thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Cao Tấn Á cùng xác nhận anh, chị có hai con chung tên Cao Tấn T1, (giới tính: nam), sinh ngày 08/7/1997 và Cao Thị Thủy T2, (giới tính: nữ), sinh ngày 12/11/2003. Do các con chung đều đã đủ 18 tuổi, đủ tuổi trưởng thành nên muốn ở với cha hay mẹ tùy ý.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Cao Tấn Á cùng xin tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thanh T và anh Cao Tấn Á cùng xác nhận không có.

- Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), chị Nguyễn Thị Thanh T tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị Nguyễn Thị Thanh T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0044 275 do Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thủ Đức lập ngày 08/11/2024. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị Thanh T số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức;
- Đương sự (2);
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hòa